**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**---------------------**

**HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA**

Hợp đồng số ..../HĐMB

*- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 14/11/2015 và các văn bản pháp luật liên quan;*

*- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày14/06/2005 và các văn bản pháp luật liên quan;*

*- Căn cứ nhu cầu và năng lực thực tế của các bên;*

*Hôm nay, ngày ... tháng ... năm ......,* tại .....................................................................

......................................................................................................................................

Chúng tôi gồm:

**BÊN A: GAO**

Địa chỉ: Số nhà 9, ngõ 154 phố Bồ Đề, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0904510109

Tài khoản ngân hàng số: 981781666

Mở tại ngân hàng: Nam A Bank

Đại diện là ông (bà): Nguyễn Thành Trung CCCD số: 001087000216

Cấp ngày 24/07/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

**BÊN B: …………............................................................................................**

Địa chỉ: ……………………………………………………………………………....

Điện thoại: …………………………………………………………………………...

Tài khoản ngân hàng số: ..............................................................................................

Mở tại ngân hàng: ........................................................................................................

Đại diện là ông (bà): …………………………….. CCCD số: ……………………...

Cấp ngày …………………… tại …………………………………………………...

Trên cơ sở thỏa thuận hoàn toàn tự nguyện, hai bên thống nhất ký kết hợp đồng ký gửi hàng hóa với các điều khoản cụ thể như sau:

**ĐIỀU 1: ĐỐI TƯỢNG CỦA HỢP ĐỒNG**

Bên A bán cho Bên B các mặt hàng, số lượng, giá cả theo bảng mục dưới đây:

| **STT** | **Tên hàng hóa** | **Số lượng** | **Đơn giá** | **Thành tiền** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Bộ sản phẩm GAO |  | 200.000 VND |  |  |
| 2 | Kem bôi GAO Ointment |  | 100.000 VND |  |  |
| 3 | Bọt vệ sinh GAO Foam |  | 100.000 VND |  |  |
|  | Tổng: |  |  |  |  |

*(Số tiền bằng chữ: ............................................................................................. đồng)*

**ĐIỀU 2: GIAO NHẬN HÀNG**

2.1. Bên A sẽ giao hàng lúc .... giờ .... phút, ngày ... tháng ... năm ....., tại .................

......................................................................................................................................

2.2. Phương tiện và chi phí giao hàng do Bên A chịu trách nhiệm.

2.3. Biên bản giao nhận hàng cần có chữ ký của đại diện hai Bên và kèm theo chứng từ liên quan.

2.4. Bên A phải giao đủ chứng từ, nếu có thiếu sót phải khắc phục và chịu mọi chi phí liên quan cho Bên B.

2.5. Khi nhận hàng, Bên B có trách nhiệm kiểm nhận chất lượng, quy cách hàng hóa tại chỗ. Nếu phát hiện hàng thiếu hoặc không đúng tiêu chuẩn chất lượng v.v… thì lập biên bản tại chỗ, yêu cầu Bên A xác nhận. Hàng đã ra khỏi kho Bên A không chịu trách nhiệm.

**ĐIỀU 3: THANH TOÁN**

3.1. Bên B phải thanh toán cho Bên A số tiền ghi tại Điều 1 của Hợp đồng này trong vòng 5 ngày làm việc kể từ khi giao hàng.

3.2. Bên B thanh toán cho Bên A theo hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của Bên A.

3.3. Trong trường hợp Bên B chậm thanh toán, áp dụng lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán hoặc theo mức thảo thuận (không vượt quá 20%/năm, căn cứ theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015).

**ĐIỀU 4: BẢO HÀNH VÀ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG HÀNG HÓA**

4.1. Bên A chịu trách nhiệm sửa chữa/đổi hàng mới nếu sản phẩm mắc lỗi kỹ thuật do sản xuất.

4.2. Bên A phải cung cấp đủ mỗi đơn vị hàng hóa một giấy hướng dẫn sử dụng.

**ĐIỀU 5: TẠM DỪNG THANH TOÁN TIỀN MUA HÀNG**

5.1. Bên B có quyền tạm dừng thanh toán tiền muc hàng khi:

- Bên B có bằng chứng về việc Bên A lừa dối;

- Bên B có bằng chứng về việc hàng hóa đang là đối tượng bị tranh chấp thì có quyền tạm dừng thanh toán cho đến khi việc tranh chấp đã được giải quyết;

- Bên B có bằng chứng về việc Bên A đã giao hàng không phù hợp với hợp đồng thì có quyền tạm dừng thanh toán cho đến khi Bên A đã khắc phục sự không phù hợp đó.

5.2. Trường hợp tạm dừng thanh toán theo quy định tại khoản 5.1. mà bằng chứng do Bên B đưa ra không xác thực, gây thiệt hại cho Bên A thì Bên B phải bồi thường thiệt hại đó và chịu các chế tài khác theo quy định của pháp luật.

**ĐIỀU 6: ĐIỀU KHOẢN PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG**

6.1. Trong trường hợp Bên A giao hàng chậm so với thời gian đã thỏa thuận, Bên A sẽ chịu mức phạt là 1% giá trị hợp đồng/1 ngày giao hàng chậm.

6.2. Trong trường hợp Bên B chậm thanh toán, Bên B phải chịu lãi nợ quá hạn theo khoản 3.3. và không bị trừ phạt.

6.3. Mỗi Bên không được đơn phương điều chỉnh, đình chỉ thực hiện, hủy bỏ Hợp đồng. Bên nào không tuân thủ sẽ chịu phạt 8% giá trị Hợp đồng.

6.4. Những trường hợp được quy định tại Điều 294 Luật Thương mại 2005, hành vi vi phạm sẽ được miễn trách nhiệm.

**ĐIỀU 7: BẤT KHẢ KHÁNG VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

7.1. Những trường hợp bất khả kháng được quy định tại Điều 156 Bộ luật Dân sự 2015 cần được thông báo, xác nhận giữa hai Bên theo quy định tại Điều 295 Luật Thương mại 2005 và xử lý căn cứ theo Điều 296 Luật Thương mại 2005.

7.2. Trừ trường hợp bất khả kháng, hai Bên phải thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn các nội dung của Hợp đồng này. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, mọi tranh chấp phát sinh sẽ được ưu tiên giải quyết bằng thương lượng; nếu không thỏa thuận được, sẽ giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**ĐIỀU 8: NHỮNG ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

8.1. Hợp đồng này gồm 03 trang không tách rời, có hiệu lực từ ngày ký và tự động thanh lý hợp đồng kể từ khi Bên B đã nhận đủ hàng và Bên A đã nhận đủ tiền.

8.2. Hợp đồng này có giá trị thay thế mọi giao dịch, thỏa thuận trước đây của hai Bên. Mọi sửa đổi hoặc bổ sung vào Hợp đồng đều phải được lập thành văn bản và ký duyệt bởi người có thẩm quyền của mỗi Bên.  
8.3. Mỗi Bên không được phép chuyển giao bất cứ quyền, nghĩa vụ nào trong Hợp đồng này cho bất cứ Bên thứ ba nào mà không được sự chấp thuận trước bằng văn bản của Bên còn lại.

8.4. Hợp đồng này sẽ được lập thành ... bản có giá trị như nhau, mỗi Bên giữ ... bản để thực hiện.

**BÊN A**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**BÊN B**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*